TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2023/QĐST-HNGĐ	*Quảng Hòa, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2023/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Vương Thị N - sinh ngày 20/11/1992;

- *Bị đơn:* Đinh Văn T - sinh ngày 10/10/1996;

Cùng trú tại: Xóm BH, xã ĐS, huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vương Thị N và anh Đinh Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. ***Về quan hệ hôn nhân***: Chị Vương Thị N và anh Đinh Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Vương Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con Đinh Kiều Minh T sinh ngày 08/10/2020, anh Đinh Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con Đinh Kiều Anh Th sinh ngày 05/10/2017. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi

người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về T sản chung, nợ chung vợ chồng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Vương Thị N và anh Đinh Văn T mỗi người chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị N tự nguyện nộp thay phần anh T. Tổng cộng chị N phải nộp số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên lai số 0004729 ngày 16/02/2023. Chị Vương Thị N được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án, VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã ĐS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Quốc Khánh